

BỘ TƯ PHÁP

Số: **233/QĐ-BTP**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch công tác
phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-BTP ngày 20 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác của ngành Tư pháp năm 2012;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành Tư pháp năm 2012.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Thủ trưởng Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Công thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Thúy Hiền

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 233/QĐ-BTP ngày 15/02/2012
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện hiệu quả Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân, Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình PBGDPL từ năm 2008 đến năm 2012, Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011-2015” và Chương trình công tác của Ngành Tư pháp năm 2012 ban hành kèm theo Quyết định số 172/QĐ-BTP ngày 20 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

1.2. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết và các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bộ Tư pháp nhiệm kỳ 2010-2015; việc tổng kết thi hành và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992.

1.3. Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các mô hình, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), bảo đảm công tác PBGDPL ngày càng nề nếp, có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát nội dung, yêu cầu nêu trong các văn bản của Đảng, Nhà nước về PBGDPL; Chương trình công tác của ngành Tư pháp năm 2012 và chương trình, đề án về PBGDPL đang được triển khai phù hợp với từng cấp, từng ngành, địa phương.

2.2. Phát huy vai trò chủ động tham mưu của Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tư pháp quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, công chức Tư pháp - Hộ tịch (gọi chung là cơ quan tư pháp địa phương), tổ chức pháp chế ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, doanh nghiệp nhà nước, đồng thời huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức hữu quan trong công tác PBGDPL và từng bước xã hội hóa công tác PBGDPL.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xây dựng, hoàn thiện thể chế về PBGDPL

1.1. Xây dựng dự án Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

a) Bộ Tư pháp phối hợp với Ủy ban Pháp luật và các cơ quan hữu quan chính lý dự thảo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên cơ sở tiếp thu ý kiến của đại biểu Quốc hội tại kỳ họp thứ hai, trình Quốc hội thông qua.

Thời gian thực hiện:

- Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật: Quý I, quý II
- Trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ ba (tháng 5/2012).

b) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật sau khi được Quốc hội thông qua.

Thời gian thực hiện:

- Ở Trung ương: Quý III
- Ở địa phương: Quý IV

c) Xây dựng, trình Chính phủ Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành hữu quan thực hiện.

Thời gian thực hiện: Trình Chính phủ trong tháng 12

- Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham gia xây dựng, góp ý dự thảo Nghị định.

Thời gian thực hiện: Quý II, quý III, quý IV

1.2. Xây dựng dự án Luật hòa giải cơ sở.

a) Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng, trình Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội dự thảo Luật Hòa giải cơ sở.

Thời gian thực hiện:

- Xây dựng dự thảo Luật: Cả năm
- Trình Chính phủ tại kỳ họp tháng 7/2012 và trình Ủy ban thường vụ Quốc hội tại kỳ họp tháng 9/2012

b) Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể, các cơ quan Tư pháp địa phương tham gia trong quá trình xây dựng dự án Luật: Tham gia thẩm định, góp ý dự thảo Luật.

Thời gian thực hiện: Cả năm

2. Tuyên truyền, phổ biến việc tổng kết thi hành và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992 theo Kế hoạch số 7893/KH-TGV ngày 20 tháng 12 năm 2011 của Tổ giúp việc của Bộ Tư pháp tổng kết thi hành Hiến pháp năm 1992 và truyền thông tổng kết thi hành và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Hiến pháp

2.1. Bộ Tư pháp hướng dẫn các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương, địa phương tuyên truyền, phổ biến việc tổng kết thi hành và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992.

Thời gian thực hiện: Tháng 2

2.2. Bộ Tư pháp tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến về tình hình tổng kết thi hành và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992: tổ chức họp báo; tuyên truyền, phổ biến thông qua chuyên mục, diễn đàn trao đổi, tin bài trên Báo Pháp luật Việt Nam, trên chuyên trang của Cổng Thông tin điện tử của Bộ; biên soạn, xuất bản số chuyên đề Tạp chí Dân chủ và Pháp luật về việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992.

Thời gian thực hiện: Cả năm

2.3. Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp, Tổ chức pháp chế tham mưu Lãnh đạo Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến việc tổng kết thi hành và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992 bằng các hình thức phù hợp với đối tượng, địa bàn.

Thời gian thực hiện: Cả năm

3. Triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành

3.1. Bộ Tư pháp ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình và các Đề án trong Chương trình.

Thời gian thực hiện: Quý I

3.2. Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, đoàn thể liên quan được phân công trong Chương trình xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện các Đề án.

Thời gian thực hiện: Cả năm

3.3. Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Sở, ngành ở địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình hành động theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, đoàn thể liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm

4. Tham mưu Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL cùng cấp tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL; kiểm tra, khen thưởng hoạt động của Hội đồng; củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng

4.1. Bộ Tư pháp tham mưu, đề xuất củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của Chính phủ; kiểm tra, khen thưởng hoạt động của Hội đồng; đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL các cấp.

Thời gian thực hiện: Cả năm

4.2. Cơ quan Tư pháp các cấp chủ động tham mưu Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, kiểm tra, khen thưởng hoạt động của Hội đồng; củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng.

Thời gian thực hiện: Cả năm

5. Thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ từ năm 2008 đến năm 2012 và các Đề án trong Chương trình

5.1. Thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ từ năm 2008 đến năm 2012.

a) Cơ quan Tư pháp các cấp, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể tăng cường hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổ chức triển khai, kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL cho các đối tượng trong Chương trình. Tiếp tục đa dạng hoá các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm sự kết hợp hài hoà giữa hình thức PBGDPL truyền thống và những hình thức PBGDPL mới đang được áp dụng có hiệu quả trong thực tiễn; đẩy mạnh PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng; lựa chọn nội dung pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn.

Thời gian thực hiện: Cả năm

b) Tổ chức thực hiện và tổng kết thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước” và các Đề án khác thuộc Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ từ năm 2008 đến năm 2012.

- Các cơ quan chủ trì Đề án (Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo) xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Đề án năm 2012 và hướng dẫn tổng kết việc thực hiện Đề án giai đoạn 2008-2012.

Thời gian thực hiện: Quý I

- Các cơ quan chủ trì Đề án ở địa phương phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan tổ chức thực hiện các Đề án trong Chương trình có hiệu quả theo hướng dẫn của các cơ quan chủ trì Đề án ở Trung ương.

Thời gian thực hiện: Cả năm

c) Tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ từ năm 2008 đến năm 2012 (ban hành theo Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ).

- Bộ Tư pháp ban hành văn bản hướng dẫn tổng kết thực hiện Chương trình

Thời gian thực hiện: Quý I

- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp và Lãnh đạo Bộ, ngành, đoàn thể tổng kết thực hiện Chương trình

Thời gian thực hiện: Quý II, quý III

- Bộ Tư pháp tham mưu Chính phủ tổ chức Hội nghị tổng kết ở Trung ương

Thời gian thực hiện: Quý IV

6. Thực hiện các Đề án về PBGDPL

6.1. Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên” ban hành kèm theo Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

a) Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2012.

Thời gian thực hiện: Quý I

b) Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương triển khai hiệu quả các hoạt động của Đề án năm 2012, tập trung vào các hoạt động: xây dựng chương trình, chuyên mục PBGDPL cho thanh thiếu niên trên các phương tiện thông tin đại chúng; biên soạn tài liệu nghiệp vụ PBGDPL cho cán bộ làm công tác PBGDPL cho thanh thiếu niên, tài liệu pháp luật cho các nhóm thanh thiếu niên thuộc đối tượng của Đề án; tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL theo Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2012.

Thời gian thực hiện: Cả năm

c) Cơ quan Tư pháp địa phương xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai Đề án ở địa phương.

Thời gian thực hiện: Cả năm

6.2. Thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

a) Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2012 và tổ chức triển khai thực hiện, tập trung vào các hoạt động: chỉ đạo điểm thực hiện Đề án; biên soạn tài liệu phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho Báo cáo viên pháp luật Trung ương và cấp tỉnh; hướng dẫn thực hiện lồng ghép PBGDPL về phòng, chống tham nhũng trong sinh hoạt “Ngày Pháp luật” ở các Bộ, ngành, địa phương.

Thời gian thực hiện:

- Ban hành Kế hoạch: Quý I
- Thực hiện Kế hoạch: Cả năm

b) Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện.

Thời gian thực hiện:

- Ban hành Kế hoạch: Quý I
- Thực hiện Kế hoạch: Quý II, III, IV

6.3. Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nước về quyền con người”.

a) Bộ Tư pháp ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL về quyền con người.

Thời gian thực hiện: Quý I

b) Bộ Tư pháp tổ chức triển khai thực hiện Đề án, tập trung vào các hoạt động: khảo sát nhu cầu PBGDPL về quyền con người tại các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương và địa phương; biên soạn tài liệu nghiệp vụ, tài liệu PBGDPL về quyền con người; tổ chức Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL; rà soát chương trình, sách giáo khoa môn giáo dục công dân, pháp luật liên quan đến việc học tập và giảng dạy pháp luật về quyền con người; xây dựng chuyên trang, chuyên mục PBGDPL về quyền con người trên các phương tiện đại chúng theo hướng dẫn thực hiện Đề án năm 2012.

Thời gian thực hiện: Cả năm

c) Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể, các cơ quan Tư pháp địa phương và cơ quan, tổ chức hữu quan phối hợp thực hiện Đề án.

Thời gian thực hiện: Cả năm

7. Thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động hòa giải cơ sở

7.1. Thực hiện có hiệu quả Chi thị số 03/2011/CT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 về tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở.

a) Cơ quan Tư pháp các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận định kỳ thực hiện việc rà soát, thống kê số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở trên địa bàn theo các biểu mẫu được ban hành kèm theo Thông tư số 08/2011/TT-BTP ngày 05/4/2011 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về công tác thống kê của Ngành Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Cả năm

b) Bộ Tư pháp, cơ quan Tư pháp địa phương tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hoà giải; biên soạn và phát hành tài liệu pháp luật cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở.

Thời gian thực hiện:

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng: Định kỳ hàng năm
- Biên soạn và phát hành tài liệu pháp luật: Cả năm

7.2. Cơ quan Tư pháp các cấp tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 1285/CTPH-BTP- BTTUBTUMTTQVN ngày 24 tháng 4 năm 2009 giữa Bộ Tư pháp và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tăng cường thực hiện công tác hoà giải ở cơ sở.

Thời gian thực hiện: Cả năm

7.3. Thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ngày 18/08/2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo giai đoạn 2011 – 2020 và Quyết định số 2497/QĐ-BTP ngày 01/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg.

a) Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan Tư pháp địa phương nơi có huyện nghèo tổ chức triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác hòa giải và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg và Quyết định số 2497/QĐ-BTP.

Thời gian thực hiện:

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn: Quý I
- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg và Quyết định số 2497/QĐ-BTP: Cả năm

b) Cơ quan Tư pháp địa phương nơi có huyện nghèo xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai các hoạt động theo quy định tại Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Cả năm

8. Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trong trường học

8.1. Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo khảo sát, đánh giá hệ thống tài liệu tham khảo giảng dạy và học môn giáo dục công dân; biên soạn và phát hành một số tài liệu PBGDPL trong nhà trường.

Thời gian thực hiện: Cả năm

8.2. Cơ quan Tư pháp các cấp phối hợp với cơ quan Giáo dục và Đào tạo cùng cấp triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

Thời gian thực hiện: Cả năm

8.3. Cơ quan Tư pháp các cấp phối hợp với cơ quan Giáo dục và Đào tạo cùng cấp tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường”.

Thời gian thực hiện: Cả năm

9. Công tác xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

9.1. Cơ quan Tư pháp các cấp, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian thực hiện: Cả năm

9.2. Bộ Tư pháp, cơ quan Tư pháp địa phương, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương tổng hợp, xây dựng Danh mục sách pháp luật 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm để bổ sung sách, tài liệu pháp luật mới cho tủ sách pháp luật.

Thời gian thực hiện: Tháng 6 và tháng 12

9.3. Cơ quan Tư pháp các cấp, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể rà soát, thống kê, kiểm tra, báo cáo về tình hình thực hiện Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Tổ chức đánh giá về số lượng và chất lượng Báo cáo viên pháp luật các cấp; tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ này

Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan Tư pháp các cấp thực hiện.

Thời gian thực hiện: Cả năm

11. Triển khai thực hiện “Ngày Pháp luật” ở các Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương

Cơ quan Tư pháp các cấp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể tham mưu Lãnh đạo Bộ, ngành, đoàn thể thực hiện có hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, cơ quan, đơn vị, vùng miền. Đối với các Bộ, ngành, đoàn thể chưa triển khai mô hình này, Tổ chức pháp chế tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện.

Thời gian thực hiện: Cả năm

12. PBGDPL cho một số nhóm đối tượng

12.1. Tiếp tục PBGDPL cho cán bộ, nhân dân ở nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

a) Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan Tư pháp địa phương phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tiếp tục PBGDPL cho cán bộ, nhân dân ở nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Thời gian thực hiện: Quý I

b) Cơ quan Tư pháp địa phương phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan tiếp tục thực hiện PBGDPL có hiệu quả cho cán bộ, nhân dân ở nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, lựa chọn các hình thức, nội dung pháp luật phổ biến phù hợp với đối tượng, địa bàn.

Thời gian thực hiện: Cả năm

12.2. Thực hiện Chương trình phối hợp số 1570/CTPH-BTP-CDVCVN ngày 18 tháng 5 năm 2009 giữa Bộ Tư pháp và Công đoàn Viên chức Việt Nam về phổ biến, giáo dục pháp luật trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2009 – 2011.

a) Cơ quan Tư pháp các cấp phối hợp với Liên đoàn lao động/Công đoàn viên chức cùng cấp triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trong Chương trình.

Thời gian thực hiện: Cả năm

b) Cơ quan Tư pháp các cấp ở địa phương phối hợp với Liên đoàn lao động/Công đoàn Viên chức cùng cấp tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình phối hợp.

Thời gian thực hiện: Quý III

12.3. Thực hiện Chương trình phối hợp số 14/2002/CTPH-TP-PN ngày 02 tháng 10 năm 2002 giữa Bộ Tư pháp và TW Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam về PBGDPL, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ.

a) Cơ quan Tư pháp các cấp phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ cùng cấp thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong Chương trình phối hợp số 14/2002/CTPH-TP-PN.

Thời gian thực hiện: Cả năm

b) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 14/2002/CTPH-TP-PN.

Thời gian thực hiện:

- Ở địa phương: Quý III

- Ở Trung ương: Quý IV

12.4. Thực hiện Quyết định số 1170/QĐ-BTP ngày 07/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân tại Hội nghị toàn quốc về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài, tăng cường PBGDPL về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.

a) Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành, đoàn thể hữu quan ở Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn và đẩy mạnh thực hiện PBGDPL về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.

Thời gian thực hiện: Cả năm

b) Cơ quan Tư pháp địa phương tổ chức PBGDPL về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài bằng các hình thức phù hợp với đối tượng, địa bàn.

Thời gian thực hiện: Cả năm

13. Tập trung giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật

13.1. Tổ chức các đợt tuyên truyền cao điểm pháp luật về đất đai, môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, đặc biệt là pháp luật về an toàn giao thông nhằm nâng cao ý thức chấp hành của nhân dân, góp phần giải quyết nạn ùn tắc giao thông tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

a) Bộ Tư pháp ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức các đợt tuyên truyền cao điểm pháp luật.

Thời gian thực hiện: Quý I

b) Cơ quan Tư pháp, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện các đợt tuyên truyền cao điểm pháp luật.

Thời gian thực hiện: Cả năm

13.2. Cơ quan Tư pháp, Thi hành án dân sự các cấp, các cơ quan, tổ chức khác ở Trung ương và địa phương tổ chức giới thiệu văn bản Luật, Pháp lệnh mới được Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua, trong đó tập trung vào Luật Kiểm toán độc lập năm 2011, Luật Phòng, chống buôn bán người năm 2011, Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2011, Luật Lưu trữ năm 2011 và các văn bản quy phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội, gian lận thương mại; phòng chống tham nhũng; pháp luật quốc tế và hội nhập quốc tế liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Thời gian thực hiện: Cả năm

14. Kiểm tra công tác PBGDPL

14.1. Bộ Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của Chính phủ xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Chủ tịch Hội đồng ban hành Kế hoạch kiểm tra năm 2012 và tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Thời gian thực hiện:

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch: Quý I

- Thực hiện Kế hoạch: Quý II, III

14.2. Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố tham mưu với Bộ, ngành, đoàn thể, UBND cấp tỉnh xây dựng Kế hoạch kiểm tra riêng hoặc đưa nội dung kiểm tra vào Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2012; kết hợp có hiệu quả giữa hình thức tổ chức đoàn kiểm tra và hướng dẫn đối tượng kiểm tra tự kiểm tra, có báo cáo kết quả bằng văn bản.

Thời gian thực hiện: Cả năm


III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan ở Trung ương và địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cơ quan thi hành án dân sự địa phương căn cứ nội dung Kế hoạch này xây dựng, tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6), hàng năm (trước ngày 15/10) báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp (qua Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật).

3. Kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án thực hiện theo quy định tại các Quyết định ban hành, phê duyệt các Chương trình, Đề án đó.

4. Bộ Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Bộ, ngành, đoàn thể bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL để tạo điều kiện cho công tác này đạt hiệu quả, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân./.

KI. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Thúy Hiền